

Số: 15/2020/TT-BLĐTBXH

Hà Nội, ngày 28 tháng 12 năm 2020

THÔNG TƯ

**Ban hành danh mục thiết bị đào tạo tối thiểu trình độ trung cấp,
trình độ cao đẳng cho 41 ngành, nghề**

Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp ngày 27 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 14/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp;

Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Thông tư quy định danh mục thiết bị đào tạo tối thiểu trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng cho 41 ngành, nghề.

Điều 1. Ban hành kèm theo Thông tư này 78 danh mục thiết bị đào tạo tối thiểu trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng cho 41 ngành, nghề, gồm:

1. Kỹ thuật sửa chữa, lắp ráp máy tính, trình độ trung cấp được quy định tại Phụ lục 1a;
2. Kỹ thuật sửa chữa, lắp ráp máy tính, trình độ cao đẳng được quy định tại Phụ lục 1b;
3. Công nghệ thông tin, trình độ cao đẳng được quy định tại Phụ lục 2;
4. Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng, trình độ trung cấp được quy định tại Phụ lục 3a;
5. Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng, trình độ cao đẳng được quy định tại Phụ lục 3b;
6. Công nghệ kỹ thuật cơ khí, trình độ trung cấp được quy định tại Phụ lục 4a;
7. Công nghệ kỹ thuật cơ khí, trình độ cao đẳng được quy định tại Phụ lục 4b;
8. Công nghệ kỹ thuật ô tô - máy kéo, trình độ trung cấp được quy định tại Phụ lục 5a;
9. Công nghệ kỹ thuật ô tô, trình độ cao đẳng được quy định tại Phụ lục 5b;
10. Công nghệ chế tạo dụng cụ, trình độ trung cấp được quy định tại Phụ lục 6a;
11. Công nghệ chế tạo máy, trình độ cao đẳng được quy định tại Phụ lục 6b;

12. Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử, trình độ trung cấp được quy định tại Phụ lục 7a;

13. Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử, trình độ cao đẳng được quy định tại Phụ lục 7b;

14. Công nghệ kỹ thuật điều khiển tự động, trình độ trung cấp được quy định tại Phụ lục 8a;

15. Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa, trình độ cao đẳng được quy định tại Phụ lục 8b;

16. Công nghệ kỹ thuật điện tử - viễn thông, trình độ trung cấp được quy định tại Phụ lục 9a;

17. Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông, trình độ cao đẳng được quy định tại Phụ lục 9b;

18. Công nghệ kỹ thuật môi trường, trình độ trung cấp được quy định tại Phụ lục 10a;

19. Công nghệ kỹ thuật môi trường, trình độ cao đẳng được quy định tại Phụ lục 10b;

20. Công nghệ sản xuất bột giấy và giấy, trình độ trung cấp được quy định tại Phụ lục 11a;

21. Công nghệ sản xuất bột giấy và giấy, trình độ cao đẳng được quy định tại Phụ lục 11b;

22. Công nghệ sản xuất ván nhân tạo, trình độ trung cấp được quy định tại Phụ lục 12a;

23. Công nghệ sản xuất ván nhân tạo, trình độ cao đẳng được quy định tại Phụ lục 12b;

24. Sản xuất phân bón, trình độ trung cấp được quy định tại Phụ lục 13a;

25. Sản xuất phân bón, trình độ cao đẳng được quy định tại Phụ lục 13b;

26. Khoan đào đường hầm, trình độ trung cấp được quy định tại Phụ lục 14a;

27. Khoan đào đường hầm, trình độ cao đẳng được quy định tại Phụ lục 14b;

28. Chế tạo khuôn mẫu, trình độ trung cấp được quy định tại Phụ lục 15a;

29. Chế tạo khuôn mẫu, trình độ cao đẳng được quy định tại Phụ lục 15b;

30. Lắp đặt thiết bị cơ khí, trình độ trung cấp được quy định tại Phụ lục 16a;

31. Lắp đặt thiết bị cơ khí, trình độ cao đẳng được quy định tại Phụ lục 16b;